

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HSST
Ngày: 29 - 3 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy; Ông Hoàng Văn Đông.

- Thư ký biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Viễn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án; Tòa án nhân dân huyện Đ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn V** - sinh năm 1992 tại Đồng Nai; nơi cư trú: số nhà 171 ấp ĐĐ 3, xã TT, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Quang - sinh năm 1964 và bà Võ Thị Uy - sinh năm 1964; vợ Nguyễn Thị Thùy Vy – sinh năm 1997 chưa có con; tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 95/HSST ngày 30/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và buộc V bồi thường số tiền 12.900.000 đồng cho người bị hại. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2013 nhưng đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Bị bắt tạm giam ngày 18/10/2018 đến nay “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn V là đối tượng sử dụng ma túy và đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sáng ngày 01/10/2018, V đến khu vực xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai mua của đối tượng “Tèo” 01 bịch ma túy đá với giá 500.000đ, V cất ma túy vào túi áo bên ngực trái để sử dụng. Đến

khoảng 14 giờ chiều cùng ngày, V đến nhà trọ của anh Lâm Bảo Hùng tại ấp Đức Thắng 1, xã TT, huyện Đ để chơi và sử dụng ma túy thì anh Hùng vắng nhà nhưng có mặt của Ngô Tuấn Anh cũng đang đến chơi (V, Hùng, Tuấn Anh đều quen biết nhau và đều là người nghiện ma túy).

Khi vào, thấy nhà Hùng có nỏ (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá) nên V lấy ra lau và lấy gói ma túy trong túi áo ra để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện Đ kết hợp cùng Công an xã TT ập vào bắt quả tang, thu giữ:

- 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được thu giữ trên nền gạch trước mặt nơi V đang ngồi, V khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy đá của V. Công an đã niêm phong vật chứng, có chữ ký của Nguyễn V, Ngô Tuấn Anh và dấu mộc của Công an xã TT trên gói niêm phong (ký hiệu M1);

- Mở rộng phạm vi khám xét, Công an thu giữ dưới tấm nệm gần nơi Tuấn Anh ngồi 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nhưng không ai thừa nhận của mình. Vật chứng này được niêm phong có chữ ký của Nguyễn V, Ngô Tuấn Anh và dấu mộc của Công an xã TT (ký hiệu M2);

- 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 508/PC09-GĐMT ngày 09/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1316gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng: 0,4095gam.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-ĐQ ngày 09 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay,

Kiểm sát viên giữ nguyên truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Bị cáo Nguyễn V kêu oan: Gói ma túy niêm phong M1 không phải của bị cáo mà là của anh Lâm Bảo Hùng đựng sẵn trong gạt tàn thuốc của anh Hùng. Bị cáo được anh Hùng cho chơi chung nên bị cáo không phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

[1.1] Về vấn đề bị cáo Nguyễn V cho rằng bị bức cung, nhục hình trong quá trình điều tra: Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai này của bị cáo là không có căn cứ,

bồi lẽ:

Tại phiên tòa ngày 31/01/2019, bị cáo cho rằng bị công an tên “Lợi” chích điện và đánh bị cáo, có vợ bị cáo chứng kiến. Sau khi nghiên cứu, cân nhắc, Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ để điều tra về vấn đề này. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh, làm việc đối với Điều tra viên Nguyễn Xuân Thu là người trực tiếp thực hiện việc bắt bị cáo thì khi bắt quả tang việc phạm tội, không ai bức cung, nhục hình bị cáo. Không những vậy, vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Thùy Vy cũng khai nhận: Khi Nguyễn V và Ngô Tuấn Anh bị bắt trong nhà Lâm Bảo Hùng thì chị đứng ở ngoài cách khoảng 10m nên không biết sự việc diễn ra bên trong.

Làm việc với anh Ban Văn Lợi cán bộ Công an huyện Định và anh Nguyễn Đăng Hữu Phát Công an viên xã Phú Túc là những người tham gia hỗ trợ việc bắt bị cáo thì khi tiến hành bắt, lực lượng công an đã tuân thủ các quy định của pháp luật, không đánh đập, không chích điện ai và các đối tượng bị bắt đều chấp hành.

Kết quả làm việc này hoàn toàn phù hợp với lời khai của anh Ngô Tuấn Anh là người bị bắt quả tang cùng với bị cáo; Tuấn Anh xác định khi công an bắt thì cả bị cáo V và Tuấn Anh đều chấp hành, khai báo tự nguyện và ký tên vào biên bản, lực lượng Công an không đánh đập, chích điện, bức cung bị cáo V.

Với các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử xác định: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[1.2] Đối với gói ma túy được niêm phong làm mẫu M2 – qua giám định có trọng lượng 0,4095 gam Methamphetamine, là tang vật khi Công an bắt quả tang thu giữ tại nơi ở anh Lâm Bảo Hùng nhưng không biết là của ai.

Lâm Bảo Hùng khai rằng trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 16 giờ ngày 01/10/2018, anh đã cùng Nguyễn Minh Thịnh, Đặng Văn Thống dọn phân gà tại nhà cha mẹ vợ anh tại ấp Bến Nôm 1, xã Phú Cường.

Kết quả làm việc với Nguyễn Minh Thịnh, Đặng Văn Thống đều khai: trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 16 giờ ngày 01/10/2018 Hùng, Thịnh và Thống đến nhà mẹ vợ của Hùng bắt gà và dọn phân gà đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Hùng, Thịnh và Thống mới rời khỏi nhà mẹ vợ của Hùng.

Cha vợ của Hùng là ông Nguyễn Anh Tuấn (mẹ vợ của Hùng là bà Nguyễn Thị Thùy đã chết ngày 01/02/2019) ngụ tại ấp Bến Nôm 1, xã Phú Cường. Ông Nguyễn Anh Tuấn khai nhận: từ 14 giờ ngày 01/10/2018 Lâm Bảo Hùng đã cùng Nguyễn Minh Thịnh, Đặng Văn Thống dọn phân gà tại nhà của ông. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày ông mới thấy Hùng, Thịnh, Thống ra về.

Lời khai của các nhân chứng này là phù hợp nhau, đủ căn cứ xác định Lâm Bảo Hùng có chứng cứ ngoại nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm của anh Hùng về 0,4095 gam Methamphetamine là có cơ sở.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo Nguyễn V:

Xét lời khai ban đầu của bị cáo đã thừa nhận: sáng ngày 01/10/2018, bị cáo đến khu vực xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai mua của đối tượng “Tèo” 01 bịch ma túy đá với giá 500.000đ và cất ma túy vào túi áo bên ngực trái để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ chiều cùng ngày, V đến nhà trọ của Lâm Bảo Hùng tại ấp Đức

Thắng 1, xã TT, huyện Đ để chơi và sử dụng ma túy thì chỉ gặp Ngô Tuấn Anh cũng đang đến chơi, còn Hùng vắng mặt tại nhà. Thấy nhà Hùng có nỏ (bộ dụng cụ sử dụng ma túy) nên V lấy ra lau và lấy gói ma túy trong túi áo ra để chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Đ kết hợp cùng Công an xã TT ập vào bắt quả tang.

Lời khai này của bị cáo phù hợp với nội dung của biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 11), phù hợp lời khai, đôi chất của người làm chứng Ngô Tuấn Anh là “thấy V lấy gói ma túy từ túi áo ngực trái ra định sử dụng thì bị công an bắt” (BL 12, 19, 22), phù hợp với bản tường trình của bị cáo (BL 17) và lời khai của bị cáo (BL 21). Không những vậy, vật chứng thu giữ được của bị cáo đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lập biên bản niêm phong đúng quy định có chữ ký của bị cáo; được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai mở niêm phong và giám định kết luận tinh thể bên trong gói niêm phong của bị cáo có chứa 0,1316gam ma túy Methamphetamine nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật, không làm oan cho bị cáo.

Xét thấy: ma túy là hiểm họa của mọi người, mọi nhà; là một loại chất cấm lưu hành, do nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo Nguyễn V cũng nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng không quyết tâm từ bỏ mà lại vi phạm pháp luật bằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt và giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn V thì thấy rằng: Bị cáo Nguyễn V là người chưa được xóa án tích đối với bản án hình sự số 95/HSST ngày 30/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đ, nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thay đổi lời khai, quanh co chối tội thể hiện thái độ khai báo là thiếu thành khẩn nên không được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không phù hợp.

Về biện pháp tư pháp:

- 01 gói niêm phong vụ số 508/PC09-GĐMT ngày 11/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (ma túy còn lại sau giám định) và bộ dụng cụ sử dụng ma túy: là chất cấm lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tòa án tịch thu tiêu hủy.

- Đối tượng “Tèo” bán ma túy cho bị cáo Nguyễn V: Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với Ngô Tuấn Anh và Lâm Bảo Hùng, quá trình điều tra xác định là những đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ chuyển cho Ủy ban nhân dân xã TT lập hồ sơ cai nghiện là đủ nghiêm.

Bị cáo Nguyễn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2018.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 08/PC09-GĐMT ngày 11/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

(Gói niêm phong do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2019).

Bị cáo Nguyễn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

TAND tỉnh Đồng Nai.

VKSND tỉnh Đồng Nai.

VKSND huyện Đ.

Công an huyện Đ.

Chi cục THADS huyện Đ.

Bị cáo.

Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa